

AI GIỐNG MẸ

Sung sướng biết bao nếu mình giống mẹ. Có ba cô bé khoe nhau, đổ nhau xem ai giống mẹ nhất.

Cô bé thứ nhất nói:

- Mặt mình này, miệng mình này, rồi chân tay, cả tóc mình nữa giống mẹ mình nhất.

- Tóc cũng thế nhưng còn hơn cậu. áo tớ có hoa y như áo mẹ tớ là một. Tóc cũng có vòng đeo tai như mẹ tớ là hai. Mẹ tớ bảo sẽ uốn tóc tớ y như mẹ tớ là ba.

Cô bé thứ ba suốt từ nãy đến giờ chỉ nghe hai bạn nói. Em cũng muốn khoe lắm, nhưng chẳng thể nào hơn những điều mà các bạn ấy đã kể. Vì rằng thỉnh thoảng mẹ lại cứ khen em giống bố cơ. Thế là chịu thua hai bạn ấy.

Sau lúc gặp nhau, ba cô bạn ai lại về nhà nấy. Cô thứ nhất nhớ ngay ra là bụng mình đang đói. Cô thứ hai chỉ mong mẹ chóng về để đi uốn tóc. Cô thứ ba thấy đôi dép của em bé dưới gầm giường bố. Em bỗng ngán ngừ. Không, dép của em bé mẹ để ở góc nhà cho em cơ. Cô bé liền đặt lại đôi dép y như mẹ vẫn làm. Rồi em nghênh cổ ra nhìn dây phơi quần áo chưa khô, có cái nào rơi không. Mẹ hay làm thế lắm.

Chợt thấy bóng mình trong gương. Em đưa tay lên vuốt tóc y như mẹ lúc soi gương. Cô bé trong gương ấy đang cười. Mặt gương long lanh như muốn nói:

- Cô bé ơi! Chính cô là cô bé giống mẹ nhất!

Theo **PHONG THU**

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

1. Ba cô bé trong câu chuyện nói với nhau điều gì?

- a) Khoe nhau, đổ nhau xem ai giống mẹ nhất.
- b) Khoe nhau, đổ nhau xem ai giống bố nhất.
- c) Khoe nhau, đổ nhau xem nhà ai đẹp nhất.

2. Vì sao cô bé thứ ba không nói gì, đành chịu thua hai bạn.

- a) Vì em tự thấy mình không có tài ăn nói như hai bạn.
- b) Vì em không thể nói gì hơn hai bạn và mẹ em bảo em giống bố.
- c) Vì em thấy giống mẹ hay không cũng không phải là điều quan trọng.

3. Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống:

- a) Bố em là (công nhân, công dân) làm việc trong xí nghiệp may mặc.

- b) Chúng em hướng về quần đảo Trường Sa với ý thức và nghĩa vụ của người yêu nước. (công dân, công bằng)
- c) Các ca sĩ cần giữ gìn hình ảnh của mình trước (công chúng, công dân).
- d) Em được (công nhận, công khai) là cháu ngoại Bác Hồ - Chủ nhân Thăng Long.

4. Điền từ có tác dụng nối hoặc đẩy câu thích hợp vào chỗ trống trong các câu ghép dưới đây:

- a) Tay chân Hùng sẵn chắc Hùng rất chăm luyện tập.
- b) Quê nội Duy ở Hà Nội quê ngoại bạn ấy ở Nghệ An.

5. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "Truyền thống":

- A. Lối sống và nếp nghĩ đã hình thành từ lâu và được truyền từ đời này sang đời khác.
- B. Phong tục, tập quán của tổ tiên, ông bà trong một gia đình.
- C. Cách sống và nếp nghĩ của nhiều địa phương khác nhau.
- D. Khi hưởng thành quả, phải nhớ đến người có công gây dựng nên.

6. Nhóm từ nào dưới đây tiếng "truyền" có nghĩa là trao lại cho người khác?

- A. Truyền thanh, truyền hình. B. Gia truyền, lan truyền.
- C. Truyền nghề, truyền ngôi. D. Cổ truyền, truyền thống.

7. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ "An ninh":

- A. Yên ổn hẳn, tránh được tai nạn, tránh được thiệt hại.
- B. Yên ổn về chính trị và trật tự xã hội. C. Không có chiến tranh và thiên tai.

Câu 8: Hai câu: "Dân tộc ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của ta." được liên kết với nhau bằng cách nào ?

- A. Dùng từ ngữ nối. B. Dùng từ ngữ thay thế và từ ngữ nối.
- C. Lặp lại từ ngữ. D. Thay thế từ ngữ

Câu 9: Chọn cặp từ hô ứng thích hợp để điền vào chỗ chấm để hoàn thành câu ghép.

- a) Tôi học nhiều, tôi thấy mình biết còn quá ít.
- b) Cún con quần Hung lắm. Cậu ta đi nó theo
- c) Kẻ gieo gió, kẻ phải gặt bão.